

TRÍCH BIÊN BẢN HỌP CƠ QUAN

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 15 / 11 /2023. Tại trường mầm non Hoa Ban, xã Thuận Hà, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông chúng tôi gồm có:

I. Thành phần tham dự:

- Đ/c: Đoàn Thị Ái - Hiệu trưởng - chủ trì
- Đ/c: Nguyễn Thị My - Thư ký
- Tham dự: 29/29 đ/c

II. Nội dung cuộc họp:

Đồng chí: Đoàn Thị Ái thông qua quyết định số 117 ngày 13 / 11 /2023 của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Đắk Song về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2023 cho các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo

Công khai tài chính theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán thu chi theo hướng dẫn của Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

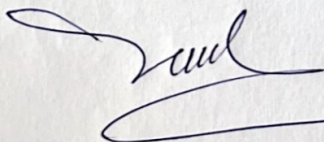
Thực hiện công khai tài chính theo thông tư số 36/2017 TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện niêm yết quyết định bổ sung kinh phí điều chỉnh tiền lương năm 2023

Yêu cầu các đồng chí trong cơ quan thực hiện nghiêm túc và đúng quy định đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày, biên bản được đọc cho mọi người cùng nghe và thống nhất 100%

THƯ KÝ



Nguyễn Thị My

CHỦ TRÌ



Đoàn Thị Ái

Số: 1338/QĐ-HB

Thuận Hà, ngày 15 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công khai quyết định điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2023 cho các đơn vị sử dụng NSNN trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Xét đề nghị của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai quyết định điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2023 cho các đơn vị sử dụng NSNN trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường mầm non Hoa Ban có trách nhiệm thực hiện công khai, đảm bảo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng GD &ĐT;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Thị Ái

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018
của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường mầm non Hoa Ban
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 117 /QĐ- PGDDT ngày 13 tháng 11 năm 2023
của phòng giáo dục & ĐT huyện Đắk Song)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
I	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	117.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	117.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	



3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	117.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	117.000.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	



8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2023 cho các đơn vị
sử dụng ngân sách Nhà nước trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN ĐẮK SONG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ Quy
định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện
Đắk Song về việc phê chuẩn phương án mức phân bổ dự toán chi ngân sách địa
phương năm 2022 và áp dụng thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân
dân huyện Đắk Song về việc phê chuẩn phân bổ ngân sách địa phương năm
2023;

Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân
dân huyện Đắk Song về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu
tổ chức và mối quan hệ công tác của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk
Song;

Căn cứ Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Ủy ban nhân
dân huyện Đắk Song về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của Ủy ban nhân
dân huyện Đắk Song về việc phê duyệt phương án phân bổ dự toán ngân sách
Nhà nước năm 2023 cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục;

Căn cứ nhu cầu thực tế của các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước trực
thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Trên cơ sở thông báo kết quả thẩm tra phương án điều chỉnh dự toán chi
ngân sách Nhà nước năm 2023 của các đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và
Đào tạo của Phòng Tài chính – Kế hoạch tại Công văn số 248/TCKH-NS ngày
10/11/2023 và đề nghị của bộ phận kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2023 của các đơn
vị sử dụng ngân sách Nhà nước trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo, với số

tiền: 304.986.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm lẻ bốn triệu, chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng) theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách Nhà nước đã được giao, thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

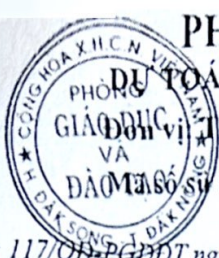
Kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- KBNN Đắk Song;
- Các đơn vị sử dụng NS;
- Lưu VT.



Mai Trần Anh



PHỤ LỤC SỐ 02

DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: Trường Mầm non Hoa Ban

Mã số sử dụng Ngân sách: 1118376

(Kèm theo Quyết định số: 117/QĐ-PPĐĐT ngày 13/11/2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song)

Chương: 622 Loại: 070 Khoản: 071

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
1. Số thu phí, lệ phí	-
- Học phí	
-	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
- Học phí	
-	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	117.000.000
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước (622-070-071)	117.000.000
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	117.000.000
1.1 Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
<i>Trong đó tiết kiệm 10% điều chỉnh tiền lương</i>	
1.2 Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<i>Trong đó tiết kiệm 10% điều chỉnh tiền lương</i>	
2. Quản lý hành chính	
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
3. Nghiên cứu khoa học	
3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
3.2 Kinh phí thường xuyên	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
3.3 Kinh phí không thường xuyên	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
4. ...	



	Tên đơn vị	Dự toán năm 2023	
		Giảm	Tăng
	Trường MN Hoa Ban	-	117.000.000
-	Chi phí thường xuyên	-	117.000.000
+	KP tiền lương và các khoản phụ cấp theo lương		117.000.000
	Trong đó tiết kiệm 10% thực hiện CCTL:		

